

Số: 09 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6
HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2016-2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tiếp thu, tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, đã thẳng thắn đặt vấn đề chất vấn những nội dung quan trọng, bức xúc, nổi cộm được nhiều đại biểu, cử tri và dư luận quan tâm; các đại biểu đã tâm huyết, thể hiện tinh thần trách nhiệm trước cử tri, chất vấn rõ ràng, bám sát vấn đề, có tính tranh luận cao.

Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc, cầu thị của Giám đốc các sở, ngành trong việc tiếp thu các ý kiến chất vấn của đại biểu, trả lời chất vấn đúng trọng tâm, cơ bản giải trình, làm rõ hầu hết các vấn đề đại biểu đặt ra, đề ra những giải pháp thiết thực, có cam kết lộ trình thực hiện hoàn thành một số nội dung cụ thể được đại biểu chất vấn; lãnh đạo các sở, ngành đã nghiêm túc nhận trách nhiệm liên quan đến ngành, lĩnh vực mình phụ trách, quản lý để có giải pháp hiệu quả trong thời gian đến.

Điều 2. Về từng nội dung cụ thể, HĐND tỉnh thống nhất như sau:

1. Các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Về rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp; triển khai Chương trình hành động số 181-Ctr/TU của Tỉnh ủy

Thời gian qua, công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp được ngành Giáo dục triển khai thực hiện cơ bản phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục, tập trung đầu tư cơ sở vật chất, tránh đầu tư dàn trải, manh mún, nhiều điểm trường; tinh giản bộ phận hành chính, quản lý các đơn vị; công tác tuyên truyền sau khi triển khai Đề án được thực

hiện kịp thời, tạo sự đồng thuận của các địa phương, các trường và phụ huynh, học sinh; Công tác phối hợp giữa ngành Giáo dục và đào tạo với các địa phương được thực hiện chặt chẽ, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch triển khai sáp nhập trường và các điểm trường, xây dựng Đề án giảm đơn vị sự nghiệp, giảm cán bộ quản lý, nhân viên, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình hành động số 181-CTr/TU của Tỉnh ủy để chất lượng dạy học từng bước được cải thiện, học sinh ở các điểm lẻ được thụ hưởng môi trường giáo dục tốt hơn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; công tác sắp xếp, bố trí, điều động giáo viên, nhân viên dôi dư được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn những bất cập, hạn chế, cần tiếp tục quan tâm giải quyết trong thời gian tới như: Việc rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp chưa giải quyết tốt, tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ diễn ra ở một số địa phương, ảnh hưởng nhất định đến việc nâng chất lượng dạy và học; một số địa phương chưa chủ động trong việc rà soát thực tế các trường để làm căn cứ sáp nhập, ghép lớp, bố trí lại các điểm trường học chưa hợp lý, một vài trường tiểu học quy mô lớp còn ít chưa được sắp xếp, bố trí lại; vẫn còn một số trường có số học sinh vượt quá số lượng quy định nhưng chưa sắp xếp hợp lý.

UBND tỉnh thống nhất những giải pháp mà ngành Giáo dục và Đào tạo đã báo cáo tại phiên chất vấn; đồng thời, đề nghị ngành trong thời gian tới cần chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các địa phương xây dựng Đề án sắp xếp mạng lưới trường, lớp học đảm bảo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt về quan điểm, mục tiêu, nội dung của việc rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới, căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến phụ huynh, Nhân dân.

- Tiếp tục xây dựng Đề án rà soát, sắp xếp trường, lớp gắn với công tác luân chuyển, điều động, tinh giản biên chế, xây dựng vị trí việc làm; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, chú trọng bảo đảm các điều kiện cho vùng nông thôn, miền núi.

- Huy động mọi nguồn lực trong xã hội để phát triển mạng lưới trường, lớp học, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, phục vụ thiết thực việc đổi mới sự nghiệp giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập tại những nơi có điều kiện; tăng tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập ở những nơi có điều kiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên hiệu quả, đúng quy định; có bước đi thích hợp trong triển khai thực hiện Đề án, có phân kỳ, lộ trình thực hiện nhằm ổn định tư tưởng, tránh ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

b) Về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học

Thời gian vừa qua, việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa cũng được các cấp, các ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh quan tâm thực hiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học; Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị là động lực, tiêu chí để các nhà trường đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng dần chất lượng dạy và học; Công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy nguồn lực của cộng đồng, xã hội, doanh nghiệp được đẩy mạnh. Hệ thống các cơ sở giáo dục ngoài công lập được khuyến khích phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học còn một số bất cập, hạn chế như: Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các trường vẫn chưa được đầu tư đồng bộ, có trường chưa có văn phòng (hiệu bộ), chưa có phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thực hành, sách, trang thiết bị dạy học...; Điều này dẫn đến tình trạng số trường đạt chuẩn quốc gia của tỉnh có tỷ lệ còn thấp so với các tỉnh trong khu vực và cả nước; tỷ lệ huy động trẻ từ 0-2 tuổi, từ 3-5 tuổi, tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ còn thấp so với cả nước; Nguồn vốn đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học còn khó khăn, hạn hẹp, trong khi đó việc huy động nguồn xã hội hóa chưa có giải pháp hiệu quả.

HĐND tỉnh thống nhất những giải pháp mà ngành Giáo dục và Đào tạo đã báo cáo tại phiên chất vấn; đồng thời, đề nghị ngành trong thời gian tới cần chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục, đào tạo; xem việc đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng trường chuẩn quốc gia là nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với việc rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có để hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, phù hợp, đúng mục đích, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

- Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên, Chương trình mục tiêu giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có tại các trường học; trong đó, chú trọng tập huấn về sử dụng và bảo quản tài sản cho nhân viên thiết bị tại các trường học.

- Huy động các nguồn lực, trong đó có nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước từ công tác xã hội hóa cho việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học.

c) Công tác phân luồng, hướng nghiệp học sinh

Công tác giáo dục hướng nghiệp, học nghề, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp được tăng cường thực hiện, có sự phối hợp chặt chẽ với các ngành ở địa phương. Công tác dạy nghề phổ thông có những chuyển biến tích cực, hiệu quả, gắn lý thuyết với thực hành và thực tiễn; phương thức dạy nghề phổ thông cũng được đổi mới theo hướng tăng cường hoạt động thực hành, thực tế. Một số địa phương đã mở rộng thêm các nghề phổ thông mới phù hợp với nhu cầu của học sinh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện công tác phân luồng, hướng nghiệp học sinh trên địa bàn tỉnh còn những bất cập, hạn chế như: việc phối hợp giữa các trường phổ thông với các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất... trong việc hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh THCS, THPT chưa thực sự hiệu quả; tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học nghề chiếm tỷ lệ còn thấp so với chỉ tiêu đề ra.

HĐND tỉnh thống nhất những giải pháp mà ngành Giáo dục và Đào tạo đã báo cáo tại phiên chất vấn; đồng thời, đề nghị ngành trong thời gian tới cần chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho xã hội, phụ huynh, học sinh hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng trong việc phân luồng học sinh là để đáp ứng nhu cầu xã hội trong tình hình mới.

- Xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn; cần quan tâm đầu tư cho các trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nghề.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tư vấn hướng nghiệp trong trường phổ thông; huy động nguồn lực cho giáo dục hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đối với hoạt động phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh.

d) Về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên đã được quan tâm thực hiện, góp phần đánh giá được chất lượng giáo dục trên địa bàn. Tuy nhiên tiến độ thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục còn chậm (chỉ chiếm tỷ lệ 11,65%), chưa quyết liệt, chất lượng còn thấp so với yêu cầu.

HĐND tỉnh thống nhất những giải pháp mà ngành Giáo dục và Đào tạo đã báo cáo tại phiên chất vấn; đồng thời, đề nghị ngành trong thời gian tới cần chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục; chú trọng công tác hướng dẫn các trường tự đánh giá, tự kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác kiểm định chất lượng giáo dục; gắn công tác công tác thi đua, đánh giá danh hiệu các nhà trường với kiểm định chất lượng.

2. Các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Về công tác quản lý đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đất đai đã được các cơ quan chức năng, trong đó có ngành Tài nguyên và Môi trường quan tâm thực hiện dưới nhiều hình thức, đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định pháp luật về đất đai. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cơ bản hoàn thành. Công tác lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp làm cơ sở cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã được tập trung chỉ đạo. Công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đã được các ngành và địa phương tăng cường thực hiện nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời; nhất là thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất công ích.

Tuy nhiên, công tác quản lý và sử dụng đất đai vẫn còn bất cập, hạn chế, nhất là ở cấp cơ sở; còn tình trạng lấn chiếm đất công ích, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp; xảy ra nhiều tranh chấp, khiếu nại liên quan đến đất đai.

HĐND tỉnh thống nhất những giải pháp mà Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo tại phiên chất vấn; đồng thời, đề nghị ngành trong thời gian tới tập trung tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo và hướng dẫn chính quyền địa phương cấp huyện, xã thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai.
- Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thường xuyên rà soát kế hoạch sử dụng đất, bảo đảm phù hợp với nhu cầu, xu thế phát triển của từng vùng, khu dân cư và phù hợp với quy hoạch của tỉnh.
- Thường xuyên rà soát, cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai.
- Chấn chỉnh công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng ở địa phương; triển khai nhiều giải pháp để đưa công tác quản lý đất đai đi vào nề nếp.
- Sắp xếp, nâng cao trình độ, năng lực đối với đội ngũ làm công tác địa chính các cấp; nâng trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong lĩnh vực quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ nói chung và công tác quản lý sử dụng đất; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, lãnh đạo địa phương nơi để xảy ra vi phạm.

b) Công tác quản lý, khai thác khoáng sản

Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản thời gian qua đã được các cơ quan, địa phương quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, và có hiệu quả. Nhờ đó, tình trạng khai thác khoáng sản trái phép cơ bản đã được xử lý và từng bước đi vào nề nếp. Hoạt động khai thác khoáng sản đã đáp ứng nguyên

vật liệu phục vụ đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, hạ tầng kỹ thuật, nông thôn mới và phục vụ dân sinh.

Tuy nhiên, hoạt động khai thác khoáng sản trái phép đối với một số loại khoáng sản như đất, cát, sỏi ở một số địa phương vẫn còn diễn ra, có nơi còn diễn biến phức tạp.

HĐND tỉnh đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hoạt động quản lý, khai thác và bảo vệ khoáng sản.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn. Trong đó, quan tâm đến lợi ích và môi trường ở những địa phương có khoáng sản khai thác.

- Công khai quy hoạch khoáng sản, khu vực cấm và tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực cấp phép và khu vực chưa cấp phép hoạt động khoáng sản.

- Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, sai phép; thường xuyên giám sát các khu vực khoáng sản có nguy cơ xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; cần phát huy hiệu quả chức năng giám sát, quản lý và bảo vệ khoáng sản chưa cấp phép trên địa bàn của các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy tính chủ động của nhân dân trong việc giám sát, phát hiện, kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản.

c) Về quản lý môi trường

Công tác quản lý nhà nước về môi trường đã được các cấp, các ngành quan tâm, có nhiều nỗ lực, cố gắng; tỷ lệ rác thải khu đô thị, rác thải nông thôn được thu gom đạt cao; việc trồng cây xanh để cải thiện môi trường được tăng cường; môi trường vùng du lịch có cải thiện, tiến bộ. Tuy nhiên, vấn đề ô nhiễm môi trường còn bức xúc, nhất là môi trường đô thị, khu dân cư nông thôn, khu du lịch, làm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống người dân và ảnh hưởng đến việc thu hút, phát triển du lịch của tỉnh.

Thời gian đến, đề nghị ngành Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về môi trường nhằm tạo sự chuyển biến và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội của người dân, doanh nghiệp trong việc gìn giữ và bảo vệ môi trường; xây dựng ý thức sinh thái, làm cho mọi người nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, mối quan hệ mật thiết giữa tự nhiên - con người - xã hội từ đó tự giác thực hiện; phát động các phong trào bảo vệ môi trường và tích cực tham gia vào hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với những vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, nhất là ở khu đô thị, khu du lịch, khu, cụm công nghiệp.

- Nâng trách nhiệm rà soát các quy định hiện hành để bổ sung, sửa đổi, khắc phục các sơ hở thiếu sót, tồn tại, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về môi trường. Trong đó, cần tập trung đối với nhóm các quy định về bảo vệ môi trường

làng nghề, quản lý hóa chất bảo vệ thực vật, phân bón, chất kích thích sinh trưởng, hóa chất sử dụng trong chăn nuôi, môi trường vùng biển.

- Tập trung giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề ở khu vực nông thôn; khuyến khích nâng cao năng lực đầu tư hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt nông thôn. Đặc biệt, quá trình đầu tư, xây dựng nông thôn mới cần đảm bảo các tiêu chí về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về môi trường; có kế hoạch tổng thể, đồng bộ, phát huy vai trò phối hợp giữa các lực lượng là thanh tra môi trường, chính quyền địa phương và cảnh sát môi trường.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét những vấn đề được nhiều đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm, nhiều cử tri, Nhân dân kiến nghị giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh để tổ chức, yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị báo cáo giải trình tại các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan tại Điều 2 của Nghị quyết có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2018, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh